

Số: 1430/QĐ-VHS

Hải Phòng, ngày 22 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng,
hiệu quả áp dụng của sáng kiến thuộc Viện Nghiên cứu Hải sản
(Rà soát năm 2021)**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-BNN-TCCB ngày 06/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện nghiên cứu Hải sản;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2018/TT-BNNPTNT ngày 06/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức, Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về xét, công nhận sáng kiến thuộc Viện Nghiên cứu Hải sản (Rà soát năm 2021).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 1134/QĐ-VHS ngày 04/11/2014.

Điều 3. Kế toán trưởng; Trưởng phòng Tổ chức, Hành chính; Trưởng Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo; Trưởng các đơn vị thuộc Viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Vụ TCCC (để b/c);
- Lưu VT, TCHC.

Nguyễn Khắc Bát



QUY ĐỊNH

Về việc xét, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng
của sáng kiến thuộc phạm vi quản lý của Viện Nghiên cứu Hải sản
(Rà soát năm 2021)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1430/QĐ-VHS ngày 22/11/2021
của Viện trưởng Viện Nghiên cứu Hải sản)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh

a. Quy định này áp dụng cho các sáng kiến, giải pháp công tác sáng tạo mới (gọi chung là sáng kiến) trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân là cán bộ, viên chức, người lao động trong các đơn vị thuộc Viện Nghiên cứu Hải sản.

Sáng kiến được công nhận là một trong những căn cứ để xét khen thưởng danh hiệu thi đua cho cá nhân theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng.

b. Quy định này quy định nội dung, điều kiện, thẩm quyền và trình tự thủ tục xét công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong phạm vi quản lý của Viện Nghiên cứu Hải sản.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cán bộ, viên chức và người lao động trong các đơn vị thuộc Viện.

Điều 2. Các quy định về sáng kiến.

1. Sáng kiến là những giải pháp kỹ thuật, giải pháp công tác mới, gắn liền với quá trình nghiên cứu, học tập, công tác; có tác dụng trực tiếp thúc đẩy, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc; được triển khai áp dụng và mang lại lợi ích thiết thực cho cơ quan, đơn vị, địa phương; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh.

2. Sáng kiến sản phẩm trí tuệ được tạo ra từ một người hoặc một nhóm người.

3. Tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến; đồng tác giả sáng kiến là người đóng góp trí tuệ tạo ra sáng kiến chung. Người chỉ đầu tư, hỗ trợ về vật chất, kinh phí trong quá trình tạo ra sáng kiến không được coi là tác giả sáng kiến.

4. Sáng kiến không có đồng tác giả thì người nộp đơn phải là tác giả sáng kiến giữ tỷ lệ 100% đóng góp vào sáng kiến. Sáng kiến có đồng tác giả thì tỷ lệ % đóng góp do các đồng tác giả tự thỏa thuận, đảm bảo tổng tỷ lệ đóng góp của các đồng tác giả là 100%.

5. Sáng kiến được công nhận hàng năm, mỗi năm một lần, là căn cứ để xét công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở của năm đó.

Điều 3. Nội dung sáng kiến

1. Sáng kiến kỹ thuật

a) Sáng kiến trong phương pháp nghiên cứu, phương pháp khảo sát, điều tra, thiết kế, công nghệ, thi công, kỹ thuật nghiên cứu, cải tiến quy trình kỹ thuật;

b) Sáng kiến về trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, sản xuất; cải tiến phương án thiết kế hoặc kết cấu các phương tiện nghiên cứu, sản xuất trong lĩnh vực thủy sản;

c) Sáng kiến về tính năng, công dụng, thành phần của nguyên liệu, vật liệu, sản phẩm hoặc của trang thiết bị hiện có;

2. Sáng kiến trong công tác quản lý

a) Các phương pháp, giải pháp tổ chức bố trí nhân lực, sắp xếp bộ máy và phương tiện làm việc, các phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát;

b) Công tác tham mưu, xây dựng cơ chế, chính sách, quy trình, văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, pháp luật, quy định của Đảng, Nhà nước và cơ quan cấp trên phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương được cấp có thẩm quyền phê duyệt ban hành và triển khai thực hiện.

c) Giải pháp, biện pháp thực hiện Chương trình cải cách hành chính Nhà nước như: xây dựng quy trình, hồ sơ giải quyết công vụ; quy trình thẩm định, giám định;..vv.

d) Giải pháp, biện pháp quản lý tài sản, tài chính công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

g) Giải pháp, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua để triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

3. Sáng kiến trong ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật

a) Giải pháp tổ chức ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất.

b) Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin - tin học trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Điều 4. Điều kiện công nhận sáng kiến

Sáng kiến được công nhận phải đáp ứng đủ 02 (hai) điều kiện sau:

1. Có tính mới trong phạm vi quản lý:

Sáng kiến được coi là mới nếu trong phạm vi quản lý tính đến trước ngày nộp đơn đăng ký công nhận, sáng kiến đó đáp ứng các điều kiện sau:

a) Chưa được công nhận dưới bất cứ hình thức nào;

b) Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện;

c) Không trùng với nội dung của sáng kiến đã được công nhận trước đó hoặc đã có người nộp đơn đề nghị công nhận cho Hội đồng sáng kiến.

2. Đã được áp dụng và mang lại hiệu quả cao

a) Thời gian áp dụng: Ít nhất là 03 tháng.

b) Tính hiệu quả: là những lợi ích trực tiếp thu được hoặc tác động đến việc tạo ra lợi ích cho Viện, ngành, xã hội do áp dụng sáng kiến vào công tác quản lý, chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ hoặc tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh. Hiệu quả được thể hiện ở một trong các tiêu chí sau:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác tham mưu phục vụ;

- Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất đem lại hiệu quả sản xuất, kinh doanh cao;

- Cải thiện điều kiện làm việc; Tăng hiệu quả công tác; Tăng hiệu quả sử dụng tài sản, phương tiện, thiết bị công tác;

- Cải cách hành chính (lễ lối làm việc, thể chế hoạt động, giảm thiểu thủ tục hành chính...);

- Tiết kiệm (thời gian, kinh phí, công sức lao động);

- Nâng cao hiệu quả bảo vệ an toàn cơ quan, tài liệu, tài sản ...;

Chương II

THẨM QUYỀN, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 5. Thẩm quyền xét và công nhận sáng kiến.

Hội đồng xét, công nhận sáng kiến xem xét công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến.

Viện trưởng ban hành quyết định công nhận sáng kiến.

Điều 6. Hội đồng xét, công nhận sáng kiến

1. Viện trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở để xét duyệt, công nhận sáng kiến có khả năng áp dụng và mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả công tác cho cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình.

2. Cơ quan thường trực của Hội đồng xét, công nhận sáng kiến là Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo.

3. Thành phần Hội đồng xét, công nhận sáng kiến gồm:

- Chủ tịch Hội đồng do Viện trưởng đảm nhiệm.
- Phó Chủ tịch Hội đồng, các ủy viên gồm đại diện các đơn vị có cá nhân đề nghị công nhận sáng kiến thuộc Viện.
- Thư ký Hội đồng là Trưởng Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo.

Trong trường hợp cần thiết Chủ tịch Hội đồng xét, công nhận sáng kiến quyết định mời chuyên gia về lĩnh vực có sáng kiến được xét công nhận tham gia làm thành viên Hội đồng.

Điều 7. Thủ tục hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến.

Người có sáng kiến sau khi đã triển khai thực hiện và có kết quả đánh giá phải lập hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến và nộp 01 bộ về Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo.

- Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị công nhận sáng kiến (theo mẫu 01/ĐN-HĐSK)
- Báo cáo tóm tắt nội dung, bản chất, hiệu quả của sáng kiến có xác nhận của trưởng đơn vị (theo mẫu 02/BC-HĐSK)
- Các tài liệu, bằng chứng về kết quả và lợi ích mang lại (nếu có).

Điều 8. Thời gian tiếp nhận hồ sơ

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: trước ngày 10/11 hàng năm

Điều 9. Trình tự tiến hành xét duyệt sáng kiến

a) Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, tổng hợp những sáng kiến đủ điều kiện tiêu chí trình Hội đồng xét, công nhận sáng kiến họp xét. Đồng thời gửi báo cáo tóm tắt nội dung, bản chất, hiệu quả của các sáng kiến cho thành viên Hội đồng xét, công nhận sáng kiến và các chuyên gia (nếu có) nghiên cứu 05 ngày làm việc trước khi tổ chức họp Hội đồng.

b) Hội đồng xét, công nhận sáng kiến tổ chức họp để xem xét, đánh giá, đề nghị công nhận các sáng kiến được thường trực Hội đồng trình tại phiên họp.

Thư ký Hội đồng xét, công nhận sáng kiến có trách nhiệm trình bày trước Hội đồng về báo cáo tóm tắt nội dung, bản chất, hiệu quả của sáng kiến và các

tài liệu, bằng chứng (có liên quan) về kết quả, lợi ích của sáng kiến mang lại (nếu có);

Các thành viên Hội đồng tham gia ý kiến nhận xét, đánh giá; Chủ tịch Hội đồng xét, công nhận sáng kiến kết luận đánh giá, nhận xét chung;

Các thành viên đánh giá bằng phiếu (mẫu 03/PĐG-HĐSK);

Thư ký Hội đồng kiểm phiếu, thông báo công khai kết quả tại buổi họp, lập biên bản thẩm tra, đánh giá của Hội đồng xét, công nhận sáng kiến (mẫu 04/BB-HĐSK).

Điều 10. Điều kiện xét công nhận

Sáng kiến phải thỏa mãn các điều kiện quy định tại Điều 4 Quy định này và được ít nhất 2/3 ý kiến tán thành đề nghị công nhận bằng phiếu kín của các thành viên Hội đồng (theo mẫu 05/QĐ-HĐSK).

Điều 11. Thông báo kết quả xét duyệt sáng kiến

Sau khi có kết quả cuộc họp xét duyệt sáng kiến, cơ quan thường trực của Hội đồng xét, công nhận sáng kiến có trách nhiệm thông báo cho các đơn vị liên quan được biết.

Điều 12. Lưu trữ hồ sơ xét công nhận sáng kiến

Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ và kết quả công nhận sáng kiến theo quy định về công tác lưu trữ. Đồng thời lập sổ theo dõi kết quả công nhận sáng kiến để phục vụ công tác tra cứu và xác định tính mới cho những sáng kiến đề nghị sau đó. Sổ theo dõi gồm các tiêu chí sau: Tên sáng kiến, tác giả sáng kiến, nội dung cơ bản của sáng kiến, số quyết định công nhận.

Chương III

CÔNG TÁC THÔNG TIN NHÂN RỘNG SÁNG KIẾN VÀ KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Công tác thông tin nhân rộng sáng kiến

Đối với các sáng kiến là giải pháp quản lý và giải pháp ứng dụng: căn cứ hiệu quả và khả năng áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, người có sáng kiến và trường đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến sáng kiến để tuyên truyền và nhân rộng.

Đối với các sáng kiến có liên quan đến sở hữu trí tuệ, bản quyền: người có sáng kiến có trách nhiệm đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ để được công nhận theo quy định. Phòng Khoa học, Hợp tác

quốc tế và Đào tạo và đơn vị có trách nhiệm phối hợp, giúp đỡ cá nhân hoàn thành các thủ tục cần thiết để sáng kiến được đăng ký sở hữu và công nhận bởi các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị, địa phương khác được tiếp cận, học tập và áp dụng sáng kiến trên cơ sở thỏa thuận thực hiện chuyển giao khoa học - công nghệ theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Khen thưởng

Tùy theo điều kiện thực tế, Viện trưởng có thể quyết định chi thưởng cho cá nhân có sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận từ nguồn tiết kiệm chi hoặc nguồn tự thu của Viện.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Các cá nhân, tổ chức, đơn vị vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến sáng kiến và công nhận sáng kiến thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng xét, công nhận sáng kiến chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.
2. Trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện Quy định này và tạo điều kiện để cán bộ, viên chức, người lao động thuộc phạm vi đơn vị quản lý, phát huy tính tự chủ, sáng tạo, có nhiều sáng kiến mới đạt hiệu quả cao, được công nhận sáng kiến các cấp.
3. Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, đề nghị các cá nhân, đơn vị phản ánh tới Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Viện xem xét, sửa đổi hoặc bổ sung cho phù hợp./.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Hội đồng xét, công nhận sáng kiến Viện Nghiên cứu Hải sản

- Họ và tên :
- Đơn vị công tác:
- Cá nhân, tổ chức phối hợp (*đối với sáng kiến có nhiều thành viên tham gia*):

.....
Đề nghị Hội đồng công nhận sáng kiến năm như sau:

1. Tên sáng kiến :

.....

2. Sự cần thiết (lý do nghiên cứu):

.....

3. Nội dung cơ bản của sáng kiến:

.....

4. Phạm vi áp dụng :

.....

5. Hiệu quả đạt được :

.....

.....

.....

Người đăng ký
(*ký, ghi rõ họ tên*)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20..

BÁO CÁO
TÓM TẮT NỘI DUNG, HIỆU QUẢ SÁNG KIẾN

- Tên sáng kiến :

- Tên cá nhân thực hiện:

- Thời gian đã được triển khai thực hiện: Từ ngày: / / đến ngày: /

1. Sự cần thiết, mục đích của việc thực hiện sáng kiến:

2. Phạm vi triển khai thực hiện:

3. Mô tả sáng kiến:

4. Kết quả, hiệu quả mang lại:

5. Đánh giá về phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến:

6. Kiến nghị, đề xuất:

a) Về danh sách cá nhân được công nhận đồng tác giả sáng kiến:

b) Kiến nghị khác:

Ý kiến xác nhận của trưởng đơn vị

Ngày tháng năm

Người báo cáo
(ký tên)

Mẫu 03/PĐG-HĐSK

VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 HỘI ĐỒNG XÉT, CÔNG NHẬN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHIẾU ĐÁNH GIÁ
PHẠM VI ẢNH HƯỞNG, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CỦA SÁNG KIẾN
 (Tại phiên họp ngày / /)

| TT | Tên sáng kiến | Tác giả, Đơn vị công tác | Tính mới | | Có hiệu quả áp dụng thực tiễn | | Đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng | | |
|----|---------------|--------------------------|----------|--------------|-------------------------------|--------------|-------------------------------------|--------|--------------|
| | | | Đồng ý | Không đồng ý | Đồng ý | Không đồng ý | cấp Cơ sở | cấp Bộ | Cấp Nhà nước |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |

Ghi chú: Ghi dấu X vào ô.

Thành viên
 (Ký, ghi rõ họ tên)

VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN
HỘI ĐỒNG XÉT, CÔNG NHẬN
SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



....., ngày tháng năm 20..

BIÊN BẢN

**Họp Hội đồng xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng,
hiệu quả áp dụng của sáng kiến thuộc Viện nghiên cứu Hải sản**

Ngày ... tháng năm 20.., Hội đồng xét, công nhận sáng kiến Viện nghiên cứu Hải sản đã tiến hành tổ chức họp xét, đánh giá các sáng kiến được đề nghị công nhận. Cuộc họp do đồng chí - Chủ tịch Hội đồng chủ trì, thành phần dự họp có mặt...../... thành viên Hội đồng (... thành viên vắng mặt có lý do).

Sau khi Thư ký Hội đồng trình bày trước cuộc họp về danh sách các sáng kiến đề nghị công nhận; báo cáo tóm tắt nội dung, hiệu quả của từng sáng kiến; các thành viên Hội đồng đã thẩm định, trình bày ý kiến và chấm điểm theo phiếu đánh giá. Kết quả cụ thể như sau:

| TT | Tên sáng kiến đề nghị công nhận | Tác giả | Số phiếu tán thành | Tỷ lệ (%) | Ý kiến Hội đồng |
|----|---------------------------------|---------|--------------------|-----------|-----------------|
| 1. | | | | | |
| 2. | | | | | |
| 3. | | | | | |
| 4. | | | | | |
| 5. | | | | | |
| 6. | | | | | |
| 7. | | | | | |
| 8. | | | | | |

- Số sáng kiến được Hội đồng công nhận là: sáng kiến

Biên bản đã được thông qua tại cuộc họp hồi giờ cùng ngày, các thành viên tham gia dự họp nhất trí ký tên./.

THƯ KÝ
(ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(ký, ghi rõ họ tên)

CÁC THÀNH VIÊN
(ký, ghi rõ họ tên)

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN
Số /QĐ-VHS-KHHTQTĐT



Mẫu 05/QĐ-HĐSK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-BNN-TCCB ngày 06/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện nghiên cứu Hải sản;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2018/TT-BNNPTNT ngày 06/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-VHS ngày tháng năm của Viện trưởng Viện Nghiên cứu Hải sản về việc ban hành Quy định về xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến thuộc phạm vi quản lý của Viện Nghiên cứu Hải sản;

Xét đề nghị của Hội đồng xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến Viện nghiên cứu Hải sản tại phiên họp ngày tháng năm.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận phạm vi ảnh hưởng hiệu quả áp dụng cấp cơ sở đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học của..... tác giả, nhóm tác giả trong danh sách kèm theo tại Phụ lục 1.

Điều 2. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn xem xét công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở:

- Cấp Bộ đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học của..... tác giả, nhóm tác giả trong danh sách kèm theo tại Phụ lục 2.

- Cấp Nhà nước đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học của..... tác giả, nhóm tác giả trong danh sách kèm theo tại Phụ lục 3.

Điều 3. Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng các đơn vị có liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chiếu theo Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- HĐ TĐKT;
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCHC.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Khắc Bát